

Số: 356/KH-GDDT

Krông Pa, ngày 15 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Huy động học sinh trung học cơ sở đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số 1410/SGDDĐT-GDTrH ngày 02/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Trên cơ sở Kế hoạch Huy động học sinh trung học cơ sở đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch Huy động học sinh trung học cơ sở đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác huy động học sinh đến trường nhằm tăng tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp trung học cơ sở (THCS); tích cực phòng, chống học sinh cấp THCS bỏ học giữa chừng, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc huy động học sinh THCS đúng độ tuổi đến trường, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.
- Phát triển nguồn nhân lực gắn với nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội; nâng cao trình độ dân trí và tăng hiệu quả đào tạo trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Xác định việc huy động học sinh THCS đúng độ tuổi đến trường là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và của toàn dân.
- Các đơn vị nhanh chóng khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình huy động trẻ em đến trường, tình trạng học sinh bỏ học trong thời gian qua và tổ chức huy động học sinh đến trường đạt chỉ tiêu đề ra.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện Kế hoạch. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ.

II. CHỈ TIÊU VÀ ĐỐI TƯỢNG HUY ĐỘNG

1. Chỉ tiêu

Phân đầu từ năm 2021 đến năm 2025 tỷ lệ huy động học sinh THCS đúng độ tuổi đến trường tăng dần, đến năm 2025 đạt từ 95,0% trở lên, cụ thể:

- Năm 2021 (năm học 2021-2022): đạt tỷ lệ ít nhất 87,5%.
- Năm 2022 (năm học 2022-2023): đạt tỷ lệ ít nhất 88,5%.
- Năm 2023 (năm học 2023-2024): đạt tỷ lệ ít nhất 90,0%.
- Năm 2024 (năm học 2024-2025): đạt tỷ lệ ít nhất 91,5%.
- Năm 2025 (năm học 2025-2026): đạt tỷ lệ ít nhất 93,0%.

2. Đối tượng huy động

- Trẻ em tại địa phương trong độ tuổi từ 11-14 tuổi (đã hoàn thành Chương trình Tiểu học trúng tuyển vào lớp 6) theo từng năm học.

- Trẻ em trong độ tuổi từ 11-14 tuổi (đã hoàn thành Chương trình Tiểu học trúng tuyển vào lớp 6) chuyển đến địa phương theo từng năm học.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. Đưa nội dung các cuộc vận động “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, “*Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” thành hoạt động thường xuyên của mỗi tập thể, cá nhân trong đơn vị.

2. Lấy tháng 7, tháng 8 và tháng 9 hằng năm là các tháng hành động với khẩu hiệu “*Huy động tối đa học sinh đến trường*”. Công tác thông tin, tuyên truyền trở thành hành động lan tỏa trong toàn xã hội để các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân hưởng ứng.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc vận động học sinh trong độ tuổi đến trường, tạo điều kiện cho con em đi học đầy đủ; phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tại địa phương khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình huy động học sinh đến trường và hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

4. Thực hiện hiệu quả các hoạt động trong ngày “*Toàn dân đưa trẻ đến trường*”, cập nhật kịp thời số học sinh trong độ tuổi đi học để có kế hoạch huy động trước thời gian tựu trường của năm học mới. Tổ chức tốt hoạt động “*Tuần sinh hoạt tập thể*” đầu năm học mới.

5. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Mỗi cán bộ, giáo viên nhận đỡ đầu một*

học sinh có nguy cơ bỏ học vì đang gặp khó khăn trong học tập ” nhằm tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và hạn chế học sinh bỏ học trên địa bàn huyện.

6. Tăng cường công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, tạo cảnh quan sư phạm, môi trường thân thiện. Kết hợp học tập với các hoạt động phong trào, vui chơi, giải trí trong nhà trường, tạo môi trường giáo dục hấp dẫn đối với học sinh; thực hiện tốt việc xã hội hóa công tác giáo dục trên địa bàn.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi kinh nghiệm, giải pháp thực hiện giữa các địa phương, đơn vị.

8. Thực hiện đúng, đủ theo quy định về việc miễn, giảm học phí, các khoản đóng góp đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và các vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và tham mưu các cấp có thẩm quyền xử lý các khoản hỗ trợ cần thiết, phù hợp.

9. Tham mưu, đề xuất kịp thời trong việc đầu tư xây dựng, sửa chữa và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo theo chương trình, sách giáo khoa mới; quan tâm công tác nội trú tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, hướng dẫn các hoạt động trong ngày “*Toàn dân đưa trẻ đến trường*”, khuyến khích học sinh đến trường, không bỏ học giữa chừng và chuẩn bị mọi điều kiện để khai giảng năm học mới đạt kết quả tốt.

- Tiếp tục triển khai cuộc vận động “*Mỗi cán bộ, giáo viên nhận đỡ đầu một học sinh có nguy cơ bỏ học vì đang gặp khó khăn trong học tập*”.

- Chỉ đạo việc tổ chức dạy và học đối với những đơn vị trường học bị ảnh hưởng bởi thời tiết khắc nghiệt, khô hạn kéo dài, vùng có đông học sinh dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng bởi tập quán làm ăn theo mùa vụ. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn, vận động các em bỏ học trở lại trường lớp, có sự cam kết giữa nhà trường và gia đình.

- Phổ biến các biện pháp, giải pháp chống bỏ học đã thực hiện có hiệu quả đến các đơn vị trong để vận dụng; tăng cường công tác kiểm tra thực tế đối với các đơn vị trường học có số học sinh bỏ học nhiều để đưa ra biện pháp chấn chỉnh ngay tình trạng học sinh bỏ học. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật kịp thời và đúng quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị trường trực thuộc quán triệt đến cán bộ, giáo viên về mục

đích, ý nghĩa của việc huy động học sinh trong độ tuổi đi học và hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; theo dõi việc huy động học sinh và tình trạng học sinh bỏ học tại các đơn vị trường học, thường xuyên kiểm tra nắm tình hình để tham mưu hoặc uốn nắn kịp thời. Tổ chức sơ kết công tác huy động học sinh đến trường trong tháng 10 hằng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp, giải pháp nhằm tiếp tục triển khai công tác huy động học sinh đến trường trong năm học kế tiếp đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức tốt việc phụ đạo học sinh yếu kém, khắc phục việc chạy theo thành tích, thiếu trung thực trong đánh giá, thi cử; đẩy mạnh các hoạt động phong trào trong nhà trường phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, nhằm thu hút các em đến lớp.

2. Các đơn vị trường

- Xây dựng Kế hoạch huy động học sinh trung học cơ sở đi học đúng độ tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị dựa trên cơ sở Kế hoạch của Phòng GDĐT.

- Tiếp tục triển khai các phong trào thi đua và cuộc vận động “*Mỗi cán bộ, giáo viên nhận đỡ đầu một học sinh có nguy cơ bỏ học vì đang gặp khó khăn trong học tập*”.

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức tốt việc phụ đạo học sinh yếu kém, khắc phục tình trạng chạy theo thành tích, thiếu trung thực trong đánh giá, thi cử; đẩy mạnh các hoạt động phong trào trong nhà trường phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, nhằm thu hút các em đến lớp.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp chống bỏ học; làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; đảm bảo chuyên cần nhất là những thời điểm mùa vụ.

- Định kỳ hằng năm các đơn vị tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng GDĐT trước ngày 20 tháng 10 để tổng hợp, báo cáo cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch huy động học sinh THCS đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025. Phòng GDĐT đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (B.C);
- Các đơn vị trường THCS, TH&THCS (TH);
- LĐ PGDĐT;
- Lưu VT, CMTHCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Chu Sỹ Lin